

Số: /2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2014

DỰ THẢO

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định cơ chế hoạt động, cơ chế tự chủ,
tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người
làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực
giáo dục, đào tạo**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2001/QH ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước số 09/2008/QH12 ngày 03 tháng 06 năm 2008;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH 12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định về dịch vụ sự nghiệp giáo dục đào tạo và cơ chế hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về dịch vụ sự nghiệp công, giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo (sau đây gọi là dịch vụ giáo dục, đào tạo), cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (sau đây gọi là đơn

vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo).

2. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo là tổ chức do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước quyết định thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của Luật Kế toán để thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo hoặc phục vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

3. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tùy theo tính chất, đặc điểm hoạt động được áp dụng các quy định tại Nghị định này hoặc quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Chính sách của Nhà nước đối với hoạt động dịch vụ giáo dục, đào tạo

1. Các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng tham gia cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo theo quy định của pháp luật.

2. Nhà nước thực hiện phương thức đấu thầu hoặc đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo sử dụng ngân sách nhà nước có chức năng cung cấp dịch vụ sự nghiệp giáo dục, đào tạo.

3. Nhà nước từng bước thay đổi phương thức hỗ trợ ngân sách nhà nước thông qua các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách sử dụng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo quy định của pháp luật, phù hợp với lộ trình tính giá, phí dịch vụ giáo dục, đào tạo.

Điều 3. Phân loại đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo

1. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được giao quyền tự chủ hoàn toàn về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ hoàn toàn), là đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển.

2. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được giao quyền tự chủ một phần về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ), là đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự bảo đảm chi thường xuyên.

3. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa được giao quyền tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa tự chủ), gồm:

- Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa tự bảo đảm chi thường xuyên do giá, phí dịch vụ giáo dục, đào tạo chưa kết cấu đủ chi phí;

- Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên theo nhiệm vụ giáo dục, đào tạo được cấp có thẩm quyền giao;

Điều 4. Điều kiện phân loại đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo

1. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ hoàn toàn là đơn vị đáp ứng các điều kiện sau:

a) Tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động chi thường xuyên và chi đầu tư.

b) Xây dựng đề án tự chủ hoàn toàn về tổ chức, hoạt động và tài chính trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ là đơn vị đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Tự bảo đảm chi phí hoạt động thường xuyên từ nguồn thu hoạt động dịch vụ giáo dục, đào tạo; nguồn thu phí, lệ phí và nguồn thu khác trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

b) Được nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo theo giá tính đủ chi phí (chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp và chi phí quản lý hoặc bao gồm cả chi phí khấu hao tài sản cố định).

3. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa tự chủ là đơn vị chưa đáp ứng được một trong các điều kiện sau:

a) Chưa tự bảo đảm chi phí hoạt động thường xuyên từ nguồn thu dịch vụ giáo dục và đào tạo theo lộ trình tính giá dịch vụ giáo dục, đào tạo; nguồn thu phí, lệ phí và nguồn thu khác trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; được Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo theo giá chưa tính đủ chi phí;

b) Được Nhà nước giao dự toán theo nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Căn cứ vào phân loại và điều kiện quy định tại Điều 3 và khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm phân loại các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo trực thuộc trực tiếp các Bộ, ngành mình quản lý. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo trực thuộc các Bộ, ngành có trách nhiệm phân loại các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo trực thuộc mình quản lý cho phù hợp.

Điều 5. Tài khoản giao dịch, nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, quản lý sử dụng tài sản nhà nước

1. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước để phản ánh các khoản kinh phí thuộc ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; được mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước để phản ánh các khoản thu, chi hoạt động dịch vụ.

Đối với các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ hoàn toàn thì khoản thu học phí và các khoản thu dịch vụ khác được gửi tại ngân hàng thương mại. Toàn bộ tiền lãi được sử dụng để lập các quỹ học bổng cho sinh viên.

2. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo có hoạt động dịch vụ thực hiện đăng

ký, kê khai, nộp đủ các loại thuế và các khoản nộp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Chương II

DỊCH VỤ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO VÀ GIÁ DỊCH VỤ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

Điều 6. Dịch vụ giáo dục, đào tạo

1. Dịch vụ giáo dục, đào tạo là dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo do các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo cung cấp nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục và đào tạo của công dân, phục vụ quản lý nhà nước và phục vụ phát triển kinh tế xã hội gồm: Giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên; đào tạo nghiên cứu sinh, thạc sỹ; đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy; liên kết, liên thông, văn bằng hai, đào tạo từ xa; đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn; khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo; tư vấn giáo dục, đào tạo; nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ giáo dục, đào tạo và các dịch vụ khác phục vụ yêu cầu của các đối tượng thụ hưởng dịch vụ giáo dục, đào tạo.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định danh mục dịch vụ giáo dục, đào tạo sử dụng ngân sách nhà nước quy định tại khoản 1, Điều 7 Nghị định này (sau đây gọi tắt là dịch vụ giáo dục, đào tạo sử dụng ngân sách nhà nước) trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

3. Căn cứ danh mục dịch vụ giáo dục, đào tạo quy định tại khoản 2 điều này, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác định số lượng và khối lượng của từng dịch vụ để đấu thầu hoặc đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo trực thuộc Bộ, ngành mình thực hiện.

Điều 7. Quy định về giá, phí dịch vụ giáo dục, đào tạo

1. Đối với dịch vụ giáo dục, đào tạo sử dụng ngân sách nhà nước:

a) Giá dịch vụ giáo dục, đào tạo được xác định trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí do cơ quan có thẩm quyền ban hành và lộ trình tính đủ chi phí theo quy định tại Điều 8 của Nghị định này.

b) Nhà nước quy định mức giá cụ thể hoặc khung giá phù hợp với từng loại dịch vụ giáo dục, đào tạo sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá.

2. Đối với dịch vụ giáo dục, đào tạo không sử dụng ngân sách nhà nước, các đơn vị được xác định giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá.

3. Đối với dịch vụ giáo dục, đào tạo thuộc danh mục phí, lệ phí do nhà nước quy định thì thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

Điều 8. Lộ trình tính giá dịch vụ giáo dục, đào tạo sử dụng ngân sách nhà nước:

1. Lộ trình tính giá dịch vụ

a) Đến năm 2015: Mức giá được tính như sau:

- Tính đủ chi phí tiền lương của toàn bộ cán bộ, giảng viên, viên chức của đơn vị;

- Chi phí trực tiếp phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập hoặc hoạt động cung cấp dịch vụ, gồm: Chi phí vật tư, văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, điện nước, nguyên, nhiên vật liệu và các chi phí khác phục vụ trực tiếp hoạt động giảng dạy hoặc cung cấp dịch vụ;

- Chưa tính chi phí khấu hao tài sản cố định.

b) Đến năm 2016: Mức giá được tính như sau:

- Tính đủ chi phí tiền lương của toàn bộ cán bộ, giảng viên, viên chức của đơn vị;

- Chi phí trực tiếp phục vụ hoạt động giảng dạy, học tập hoặc hoạt động cung cấp dịch vụ, gồm: Chi phí vật tư, văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, điện nước, nguyên, nhiên vật liệu và các chi phí khác phục vụ trực tiếp hoạt động giảng dạy hoặc cung cấp dịch vụ;

- Chi phí quản lý chung của đơn vị gồm: Chi phí vật tư, văn phòng phẩm, công cụ dụng cụ, điện nước và các chi phí khác phục vụ Ban giám đốc, các phòng, ban của bộ phận quản lý hành chính trong đơn vị;

- Chưa tính chi phí khấu hao tài sản cố định.

c) Đến năm 2018: Mức giá tính đủ chi phí và mức tích lũy hợp lý.

2. Căn cứ đề nghị của sự nghiệp giáo dục, đào tạo và tình hình thực tế, các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương (hoặc cơ quan được ủy quyền) quyết định đơn vị sự nghiệp có đủ điều kiện được thực hiện trước lộ trình giá dịch vụ sự nghiệp công quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương III
QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN TỰ CHỦ,
TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ,
TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC

Mục 1

Quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục tự chủ hoàn toàn

Điều 9. Quyền tự chủ thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học

1. Quyết định mở ngành, chuyên ngành đào tạo theo nhu cầu xã hội khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật; tự chủ tuyển sinh.

2. Quyết định các hoạt động đào tạo và chương trình giáo dục (chương trình đào tạo; phương pháp giảng dạy; phương pháp thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập; nội dung chương trình và giáo trình, học liệu); thực hiện kiểm định chất lượng và bảo đảm chuẩn đầu ra; in, cấp phát và quản lý văn bằng, chứng chỉ.

3. Quyết định hướng nghiên cứu; khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học; quyết định tham gia các nhiệm vụ khoa học công nghệ, dịch vụ khoa học công nghệ, tổ chức hội thảo với các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; quyết định việc sử dụng tài sản, cơ sở vật chất và giá trị thương hiệu của nhà trường để liên danh, liên kết thực hiện các hoạt động khoa học công nghệ, tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với lĩnh vực chuyên môn.

4. Quyết định liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài trên cơ sở chương trình liên kết đã được kiểm định. Chỉ tiêu liên kết đào tạo được tính trong tổng chỉ tiêu đào tạo do nhà trường tự xác định theo quy định.

5. Thực hiện cung cấp dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước đặt hàng.

Điều 10. Tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự:

1. Quyết định thành lập mới, sáp nhập, giải thể, chia, tách; quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các tổ chức trực thuộc.

2. Quyết định cơ cấu và số lượng người làm việc; tuyển dụng viên chức, nhân viên hợp đồng theo nhu cầu của Nhà trường; ký kết hợp đồng làm việc và hợp đồng lao động, quản lý, sử dụng và chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật.

3. Giao kết hợp đồng lao động với giảng viên, nhà khoa học là người nước ngoài để bảo đảm nhu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp giáo dục tự chủ hoàn toàn

1. Xây dựng Đề án tự chủ hoàn toàn trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Cam kết bảo đảm chất lượng đào tạo; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của Nhà nước giao và các nội dung tự chủ khác theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm toán theo quy định.

3. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm tính công khai, minh bạch.

4. Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường, bảo đảm thực hiện giám sát toàn bộ hoạt động của cơ sở giáo dục đại học công lập.

5. Có cơ chế để cán bộ, giảng viên, người lao động, sinh viên và các tổ chức xã hội tham gia giám sát hoạt động của trường.

Mục 2

Quyền tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục tự chủ và chưa tự chủ

Điều 12. Quy chế tổ chức và hoạt động

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của đơn vị, các quy định của Nghị định này, Điều lệ trường đại học và các quy định khác của pháp luật các đơn vị sự nghiệp giáo dục xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị phê duyệt và báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định cụ thể nội dung mẫu của Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập theo từng bậc học.

Điều 13. Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn

Căn cứ vào điều kiện cụ thể của mỗi đơn vị, cơ quan chủ quản quyết định giao hoặc chưa giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức, bộ máy biên chế cho từng đơn vị.

1. Hàng năm, căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động, vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế, đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn:

a) Đối với đơn vị được giao quyền tự chủ về tổ chức bộ máy, biên chế: Đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động, gồm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao và các chỉ tiêu, hoạt động dịch vụ, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để đăng ký, làm cơ sở theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện;

b) Đối với đơn vị được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động: Đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động, gồm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao trên cơ sở năng lực phục vụ, ngân sách được giao và nguồn thu sự nghiệp của đơn vị và các chỉ tiêu, hoạt động dịch vụ (nếu có). Cơ quan quản lý cấp trên giao kế hoạch hoạt động phần ngân sách và nguồn thu sự nghiệp, còn các hoạt động dịch vụ do đơn vị tự xây dựng và đăng ký thực hiện.

2. Đơn vị sự nghiệp giáo dục được chủ động quyết định các biện pháp để tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn quy định tại Khoản 1 Điều này theo các quy định của pháp luật và phải bảo đảm các điều kiện về nhân lực, chuyên môn nghiệp vụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định để thực hiện và cung cấp các dịch vụ đạt tiêu chuẩn, chất lượng.

3. Đơn vị sự nghiệp giáo dục chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về toàn bộ các mặt hoạt động của đơn vị.

Điều 14. Quy định về các hoạt động liên doanh, liên kết, dịch vụ

1. Đơn vị được góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật để mở rộng cơ sở, phát triển các dịch vụ, kỹ thuật; triển khai các kỹ thuật ngoài danh mục kỹ thuật và nhiệm vụ chuyên môn được giao; tổ chức

các hoạt động dịch vụ để đáp ứng nhu cầu của xã hội nhưng phải phù hợp với lĩnh vực chuyên môn, khả năng của đơn vị và đúng với quy định của pháp luật. Việc góp vốn, huy động vốn, liên doanh, liên kết phải được hạch toán theo dõi riêng hoặc thành lập cơ sở hạch toán độc lập.

2. Trường hợp thành lập cơ sở hạch toán độc lập trong khuôn viên hiện có của đơn vị: Đơn vị phải xây dựng Đề án báo cáo cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt; cơ sở hạch toán độc lập phải là đơn vị kế toán cấp dưới của đơn vị, do đơn vị trực tiếp quản lý, điều hành, hoạt động theo nguyên tắc tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên và kinh phí đầu tư và được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính theo quy định hiện hành.

Điều 15. Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, số người làm việc

1. Tổ chức bộ máy

Trên cơ sở Quy chế tổ chức và hoạt động đã được phê duyệt, người đứng đầu đơn vị được quyết định thành lập hoặc tổ chức lại các khoa, phòng và tổ chức khác trực thuộc để thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn đã đăng ký hoặc được cơ quan quản lý cấp trên giao; trường hợp có thay đổi so với Quy chế tổ chức đã được phê duyệt phải xây dựng đề án trình cơ quan quản lý cấp trên đồng ý bằng văn bản trước khi quyết định thành lập.

2. Kế hoạch tuyển dụng viên chức

a) Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng viên chức làm việc tương ứng theo các lĩnh vực chuyên môn giáo dục, đào tạo;

b) Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn về cơ cấu, số lượng viên chức do cơ quan có thẩm quyền ban hành; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động chuyên môn, nhu cầu công việc, vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quỹ tiền lương của đơn vị, hàng năm đơn vị xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, trong đó nêu rõ yêu cầu về số lượng, chất lượng, cơ cấu viên chức cần thiết của từng tổ chức trực thuộc;

c) Đối với đơn vị được giao quyền tự chủ về bộ máy, biên chế: Kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị do người đứng đầu đơn vị quyết định theo thẩm quyền để bảo đảm thực hiện được kế hoạch hoạt động chuyên môn nhưng phải báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát;

d) Đối với đơn vị chưa được giao quyền tự chủ về bộ máy, biên chế: Kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu đơn vị phê duyệt;

đ) Người đứng đầu đơn vị được ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không cần bố trí lao động thường xuyên và các hoạt động dịch vụ khác; được ký hợp đồng lao động và các hình thức hợp tác khác với chuyên gia,

nhà khoa học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để đáp ứng yêu cầu chuyên môn của đơn vị.

3. Tuyển dụng, quản lý và sử dụng công chức, viên chức:

a) Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm rà soát, sắp xếp, bố trí và sử dụng số công chức, viên chức hiện có phù hợp với trình độ chuyên môn và điều kiện thực tế của đơn vị;

b) Đối với đơn vị được giao quyền tự chủ: Người đứng đầu đơn vị tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức theo thi tuyển hoặc xét tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

c) Đối với đơn vị thuộc chưa được giao quyền tự chủ: Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu đơn vị phân cấp thực hiện việc tuyển dụng cho người đứng đầu đơn vị thực hiện. Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm thực hiện việc tuyển dụng theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Trường hợp đặc biệt, đơn vị không đủ điều kiện để thực hiện việc tuyển dụng thì phải báo cáo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu đơn vị thực hiện việc tuyển dụng;

d) Thủ trưởng đơn vị có quyền tiếp nhận viên chức ngạch giảng viên chính và tương đương trở xuống;

đ) Việc tuyển dụng, tiếp nhận viên chức phải thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về tuyển dụng, tiếp nhận viên chức;

e) Đơn vị phải có trách nhiệm bảo đảm cơ cấu, số lượng viên chức tối thiểu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn để đảm bảo chất lượng giáo dục.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Chương IV **QUY ĐỊNH QUYỀN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM** **VỀ TÀI CHÍNH**

Mục 1

Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính **đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ hoàn toàn**

Điều 16. Tự chủ về nguồn thu, tiền lương và thu nhập:

1. Tự chủ về giá đào tạo (học phí):

a) Quyết định mức giá đào tạo bình quân tối đa bằng mức trần học phí do Nhà nước quy định cộng với khoản chi thường xuyên ngân sách nhà nước cấp bình quân cho mỗi sinh viên công lập trong cả nước;

b) Quyết định mức giá đào tạo cụ thể (cao hoặc thấp hơn mức giá đào tạo bình quân tối đa) đối với từng ngành, nghề, chương trình đào tạo theo nhu cầu

người học và chất lượng đào tạo, bảo đảm mức giá đào tạo bình quân trong trường không vượt quá giới hạn mức giá đào tạo tối đa nêu trên; thực hiện công khai mức giá đào tạo cho người học trước khi tuyển sinh;

c) Thực hiện chính sách học bổng đối với học sinh, sinh viên giỏi, sinh viên là đối tượng chính sách. Nhà nước hỗ trợ đến mức trần học phí do Chính phủ quy định đối với sinh viên là đối tượng chính sách.

2. Giá dịch vụ: Quy định cụ thể và công khai những khoản giá dịch vụ ngoài giá đào tạo (học phí) theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí.

3. Chi phí, tiền lương và thu nhập:

a) Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý: Đối với các nội dung chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý đơn vị được quyết định mức chi cao hoặc thấp hơn mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và quyết định các nội dung chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định mức và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

b) Tự chủ về tiền lương và thu nhập: Quyết định thu nhập tăng thêm của người lao động theo quy chế chi tiêu nội bộ, ngoài tiền lương ngạch, bậc theo quy định của Nhà nước.

4. Sử dụng nguồn thu, trích lập quỹ:

a) Quyết định việc sử dụng nguồn thu của đơn vị để chi cho các hoạt động thường xuyên, bảo đảm đạt chuẩn chất lượng đầu ra theo đúng cam kết. Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại được trích lập các quỹ như sau: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ khen thưởng; Quỹ phúc lợi; Quỹ dự phòng ổn định thu nhập và các Quỹ hỗ trợ sinh viên. Trong đó, trích tối thiểu 25% chênh lệch thu chi cho Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Mức trích lập các quỹ còn lại và mức trả thu nhập tăng thêm do Hiệu trưởng quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị;

b) Khoản thu học phí và các khoản thu dịch vụ khác được gửi ngân hàng thương mại; toàn bộ tiền lãi được sử dụng để lập các quỹ học bổng cho sinh viên.

Điều 17. Tự chủ về đầu tư, mua sắm:

1. Nhà nước tiếp tục bố trí vốn để hoàn thành các dự án đang triển khai từ nguồn ngân sách nhà nước;

2. Quyết định các dự án đầu tư sử dụng nguồn thu hợp pháp của nhà trường và các nguồn hợp pháp khác do nhà trường tự huy động; thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư; Nhà nước có chính sách hỗ trợ lãi suất cho các dự án đầu tư sử dụng vốn vay;

3. Thực hiện theo nguyên tắc cạnh tranh đấu thầu và cơ chế đặt hàng đối với các khoản chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ và các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Nhà nước.

4. Quyết định và chịu trách nhiệm đối với các dự án đầu tư mua sắm từ nguồn hợp pháp của đơn vị.

Mục 2
Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính
đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ

Điều 18. Nguồn tài chính

1. Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ giáo dục, đào tạo gồm:

a) Thu dịch vụ giáo dục, gồm: Giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên;

b) Thu dịch vụ đào tạo: Đào tạo nghiên cứu sinh, thạc sỹ; đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy; liên kết, đào tạo chất lượng cao, đào tạo liên thông, văn bằng hai, đào tạo từ xa;

c) Thu dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn: Gồm các khóa đào tạo kiến thức chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn; đào tạo cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học và các giấy chứng nhận, chứng chỉ khác (nếu có); thu ôn thi đại học, ôn thi cao học, nghiên cứu sinh; thu học lại, thi lại;

d) Thu dịch vụ khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo; tư vấn giáo dục, đào tạo;

đ) Thu dịch vụ nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ giáo dục, đào tạo;

e) Thu các dịch vụ khác phục vụ yêu cầu của các đối tượng thụ hưởng dịch vụ giáo dục, đào tạo, gồm: Thu dịch vụ cho thuê ký túc xá; thu dịch vụ trông giữ xe; thu cung cấp dịch vụ nước uống, tiền phục vụ ăn trưa, tiền chăm sóc bán trú, tiền điện điều hòa, trang thiết bị phục vụ khác;

g) Các khoản thu dịch vụ khác.

2. Nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng đào tạo theo số lượng chỉ tiêu và giá đặt hàng đào tạo.

3. Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có), gồm:

a) Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

b) Kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình, dự án, đề án khác;

c) Kinh phí đối ứng thực hiện các dự án theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

d) Vốn đầu tư phát triển, kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động sự nghiệp theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

4. Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

5. Nguồn thu phí theo Pháp lệnh phí, lệ phí (phần được để lại chi theo quy định), gồm:

- a) Lệ phí tuyển sinh;
- b) Phí, lệ phí khác theo quy định (nếu có).

6. Nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Quản lý các khoản thu, mức thu:

1. Đối với dịch vụ giáo dục, đào tạo Nhà nước định giá:

a) Trong phạm vi khung giá dịch vụ giáo dục, đào tạo do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đơn vị sự nghiệp giáo dục quyết định mức giá cụ thể cho từng loại dịch vụ;

b) Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định cụ thể giá dịch vụ giáo dục, đào tạo, đơn vị thu theo mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

2. Đối với các khoản thu phí theo Pháp lệnh phí, lệ phí: Đơn vị thu theo mức thu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

3. Đối với các hoạt động dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: Đơn vị được quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy.

Điều 20. Nội dung chi

1. Chi tiền lương:

a) Đơn vị chi trả tiền lương theo đơn giá tiền lương tính trong giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên cơ sở chế độ tiền lương do Nhà nước quy định. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền chưa quy định đơn giá tiền lương trong giá dịch vụ, đơn vị được chi tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp.

b) Khi Nhà nước điều chỉnh tiền lương cơ sở theo chế độ quy định: Đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm tiền lương tăng thêm từ nguồn thu của đơn vị (ngân sách nhà nước không cấp bổ sung).

2. Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý:

a) Đối với các nội dung chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định mức chi: Căn cứ vào khả năng tài chính, đơn vị được quyết định mức chi cao hoặc thấp hơn mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ;

b) Đối với các nội dung chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định mức chi: Căn cứ tình hình thực tế đơn vị xây dựng mức chi cho phù hợp theo quy chế chi tiêu nội bộ và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Đơn vị được thực hiện các khoản chi cần thiết khác để phục vụ các hoạt động kinh doanh dịch vụ, được trích khấu hao tài sản cố định theo chế độ áp dụng cho doanh nghiệp và tính vào giá dịch vụ. Tiền trích khấu hao tài sản hình thành từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hoặc có nguồn gốc từ ngân sách được hạch toán vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp. Tiền trích khấu hao tài sản hình thành từ nguồn vốn vay, vốn huy động được sử dụng để chi trả gốc và lãi tiền vay; số còn lại (nếu có) được hạch toán vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

4. Chi đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách nhà nước (nếu có), Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, nguồn vốn vay và các nguồn hợp pháp khác.

Điều 21: Quản lý các khoản chi

1. Đơn vị được chủ động sử dụng nguồn tài chính quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 12 Nghị định này (phần để lại chi thường xuyên) để chi cho hoạt động thường xuyên đảm bảo tiết kiệm hiệu quả và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Căn cứ tính chất công việc, thủ trưởng đơn vị được quyết định phương thức khoán chi phí cho từng bộ phận, tổ chức sự nghiệp trực thuộc nhằm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

3. Đối với các nhiệm vụ chi không thường xuyên từ nguồn ngân sách cấp quy định tại khoản 3, điều 12 Nghị định này được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện đối với từng nguồn kinh phí được giao.

Điều 22. Phân phối kết quả hoạt động tài chính trong năm

1. Trích lập quỹ

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định; phần chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có), đơn vị được sử dụng theo trình tự sau:

a) Trích tối thiểu 15% để lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp;

b) Trích lập Quỹ thu nhập bổ sung: Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thường xuyên: được trích Quỹ bổ sung thu nhập tối đa không quá 3 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương do Nhà nước quy định;

c) Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi: Mức trích Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương trong năm.

d) Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật;

đ) Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định tại các điểm a, điểm b, điểm c và điểm d, khoản 1 Điều này được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

2. Sử dụng các Quỹ:

a) Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: Để đầu tư, phát triển nâng cao hoạt động sự nghiệp, bổ sung vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc; chi áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật công nghệ; đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức đơn vị; góp vốn liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (trong trường hợp đơn vị được giao vốn theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước) để tổ chức hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và các khoản chi khác (nếu có);

b) Quỹ thu nhập: Để chi thu nhập tăng thêm cho người lao động; dự phòng để chi trả thu nhập cho người lao động trong trường hợp nguồn thu nhập năm sau bị giảm sút. Việc chi trả thu nhập cho người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc: Mức chi trả thu nhập tăng thêm gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác;

c) Quỹ khen thưởng: Để thưởng định kỳ, đột xuất cho tập thể, cá nhân trong và ngoài đơn vị (ngoài chế độ khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua khen thưởng) theo hiệu quả công việc và thành tích đóng góp vào hoạt động của đơn vị. Mức thưởng do Thủ trưởng đơn vị quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị;

d) Quỹ phúc lợi: Để xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi, chi cho các hoạt động phúc lợi tập thể của người lao động trong đơn vị; trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp nghỉ hưu, nghỉ mất sức; chi thêm cho người lao động thực hiện tinh giản biên chế.

Điều 23. Điều kiện đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được áp dụng cơ chế quản lý tài chính theo mô hình doanh nghiệp

1. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ là các trung tâm, viện, hoạt động trong lĩnh vực khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục, đào tạo bồi dưỡng, tư vấn giáo dục đào tạo được áp dụng cơ chế tài chính theo mô hình của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Giá dịch vụ công đã tính đủ chi phí (bao gồm cả trích khấu hao tài sản cố định);

c) Đã được Nhà nước xác định giá trị tài sản và giao vốn cho đơn vị quản lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;

d) Đảm bảo đủ điều kiện hạch toán kế toán theo quy định của các chuẩn mực kế toán có liên quan áp dụng cho doanh nghiệp.

2. Các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo đáp ứng đủ các điều kiện tại khoản 1 Điều này, xây dựng Đề án chuyển sang hoạt động theo cơ chế tài chính doanh nghiệp, báo cáo Bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo phân cấp.

Chi phí xây dựng Đề án và các chi phí khác có liên quan đến việc chuyển đổi từ đơn vị sự nghiệp sang hoạt động theo cơ chế tài chính doanh nghiệp được ngân sách nhà nước cấp.

3. Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định, sau khi có ý kiến bằng văn bản của Bộ Tài chính (đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc trung ương), cơ quan tài chính địa phương (đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc địa phương).

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này, các Bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát các đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được giao quyền tự chủ, xây dựng lộ trình chuyển đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện sang hoạt động theo cơ chế tài chính doanh nghiệp.

4. Việc tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo hoạt động theo cơ chế tài chính doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Mục 3

Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa tự chủ

Điều 24. Nguồn tài chính

1. Ngân sách nhà nước cấp chi hoạt động thường xuyên:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được Nhà nước giao dự toán theo nhiệm vụ: Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí trên cơ sở số lượng người làm việc và định mức phân bổ dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa tính đủ chi phí trong giá, phí dịch vụ công: Ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ.

2. Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ theo quy định tại khoản 1, Điều 12 của Nghị định này.

3. Nguồn ngân sách nhà nước đặt hàng hoặc cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên (nếu có), theo quy định tại khoản 3, Điều 12 của Nghị định này.

4. Nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, cho theo quy định của pháp luật.

5. Nguồn thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí nếu có (phần được để lại chi theo quy định) sử dụng để chi thường xuyên và chi không thường xuyên) theo quy định tại khoản 5, Điều 12 của Nghị định này.

6. Nguồn khác theo quy định của pháp luật

Điều 25. Quản lý các khoản thu, mức thu

1. Đối với dịch vụ công Nhà nước định giá:

a) Trường hợp Nhà nước quy định giá cụ thể, đơn vị thu theo mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành.

b) Trường hợp quy định khung giá: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định mức giá cụ thể theo lộ trình tính giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo sự phân cấp của Chính phủ để áp dụng thống nhất.

2. Đối với các khoản thu phí theo Pháp lệnh phí, lệ phí: đơn vị thu theo mức thu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

3. Đối với các hoạt động dịch vụ khác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo: đơn vị được quyết định các khoản thu, mức thu bảo đảm bù đắp chi phí hợp lý, có tích lũy.

Điều 26. Nội dung chi

1. Chi tiền lương:

a) Đối với đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo được Nhà nước giao dự toán theo nhiệm vụ: Tiền lương thực hiện theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp;

b) Đối với đơn vị sự nghiệp chưa tính đủ chi phí trong giá, phí dịch vụ công:

- Trường hợp tiền lương chưa tính trong giá, phí dịch vụ giáo dục, đào tạo thì đơn vị chi tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp;

- Trường hợp tiền lương đã tính trong giá, phí dịch vụ công thì đơn vị chi tiền lương theo đơn giá tiền lương trong giá, phí dịch vụ.

Khi nhà nước điều chỉnh lương cơ sở, đơn vị sự nghiệp bảo đảm tiền lương tăng thêm từ các nguồn thu theo quy định (bao gồm cả nguồn ngân sách nhà nước cấp bổ sung nếu có).

2. Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý: Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính, đơn vị được quyết định mức chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý, nhưng tối đa không vượt quá mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;

3. Chi thực hiện các nhiệm vụ do nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ và các khoản chi phục vụ hoạt động dịch vụ khác.

Điều 27. Quản lý các khoản chi

1. Đơn vị được chủ động sử dụng nguồn tài chính quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 18 Nghị định này (phần để lại chi thường xuyên) để chi cho hoạt động thường xuyên đảm bảo tiết kiệm hiệu quả và quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2. Căn cứ tính chất công việc, thủ trưởng đơn vị được quyết định phương thức khoán chi phí cho từng bộ phận, tổ chức sự nghiệp trực thuộc nhằm sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

3. Đối với các nhiệm vụ không thường xuyên, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 28. Phân phối kết quả hoạt động tài chính trong năm

1. Trích lập quỹ

Hàng năm sau khi trang trải các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp khác theo quy định; phân chênh lệch thu lớn hơn chi thường xuyên (nếu có), đơn vị được sử dụng theo trình tự sau:

- a) Trích tối thiểu 10% để lập Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp
- b) Trích lập Quỹ thu nhập: Mức trích quỹ tối đa không quá 02 lần quỹ tiền lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp lương do Nhà nước quy định;
- c) Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi: Mức trích Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương, tiền công trong năm của đơn vị.
- d) Trích lập Quỹ khác theo quy định của pháp luật;
- e) Phần chênh lệch thu lớn hơn chi còn lại (nếu có) sau khi đã trích lập các quỹ theo quy định tại Điều này được bổ sung vào Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp.

Trường hợp chênh lệch thu lớn hơn chi bằng hoặc nhỏ hơn một lần quỹ lương ngạch, bậc, chức vụ trong năm, đơn vị được quyết định sử dụng theo trình tự sau: Trích lập Quỹ bổ sung thu nhập; trích lập các quỹ: Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (không khống chế mức trích tối thiểu 10%), Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi

2. Sử dụng các quỹ

Việc sử dụng Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp; Quỹ thu nhập; Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi thực hiện theo quy định tại khoản 2, Điều 16 Nghị định này.

Chương V

QUY ĐỊNH VỀ LẬP, CHẤP HÀNH DỰ TOÁN THU, CHI

Việc lập dự toán, chấp hành dự toán thu, chi ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định tại Nghị định này.

Điều 29. Lập dự toán

1. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo tự chủ:

a) Đối với dịch vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Hàng năm căn cứ vào kết quả thực hiện về số lượng dịch vụ, tình hình thu, chi hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công và các dịch vụ sự nghiệp khác của năm hiện hành, căn cứ vào nhiệm vụ của năm kế hoạch, đơn vị lập kế hoạch về số lượng, khối lượng

dịch vụ sự nghiệp công và dự toán thu, chi báo cáo cơ quan cấp trên.

b) Đối với nhiệm vụ nhà nước đặt hàng: Hàng năm căn cứ vào đơn giá, khối lượng dịch vụ sự nghiệp công đặt hàng, các đơn vị lập dự toán gửi cơ quan chủ quản cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

c) Đối với dự toán thu, chi phí theo pháp luật về phí, lệ phí; dự toán kinh phí không thường xuyên do Nhà nước giao, đơn vị lập dự toán báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Đơn vị sự nghiệp giáo dục, đào tạo chưa tự chủ.

a) Đối với đơn vị sự nghiệp được Nhà nước giao dự toán theo nhiệm vụ: Hàng năm căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm kế hoạch; số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chế độ chi hiện hành; đơn vị lập dự toán thu, chi gửi cơ quan quản lý cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

b) Đối với đơn vị sự nghiệp chưa tính đủ chi phí trong giá, phí dịch vụ công: Hàng năm căn cứ tình hình thực hiện năm hiện hành; nhiệm vụ của năm kế hoạch, đơn vị lập kế hoạch về số lượng, khối lượng dịch vụ công và dự toán thu, chi (bao gồm cả phần kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ) báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định;

c) Đối với dự toán thu, chi phí theo pháp luật về phí, lệ phí; dự toán kinh phí không thường xuyên do Nhà nước giao, đơn vị lập dự toán báo cáo cơ quan quản lý cấp trên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 30. Phân bổ và giao dự toán

1. Việc phân bổ và giao dự toán của cơ quan quản lý cấp trên cho đơn vị sự nghiệp thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ lộ trình tính chi phí trong giá dịch vụ công quy định tại điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định này, cơ quan quản lý cấp trên thực hiện giao kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp chưa tính đủ chi phí trong giá dịch vụ công.

3. Đối với đơn vị được Nhà nước giao dự toán theo nhiệm vụ: Cơ quan quản lý cấp trên thực hiện giao dự toán ổn định trong thời gian 3 năm và được điều chỉnh khi nhà nước thay đổi cơ chế chính sách theo quy định.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 31. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập

1. Tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng cán bộ, viên chức theo quy định của Luật Viên chức, Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 8/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số

55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản quy định hiện hành khác.

2. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của mình trong việc thực hiện quyền tự chủ về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính của đơn vị.

3. Xây dựng kế hoạch hoạt động, phương án thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định này báo cáo cơ quan cấp trên.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

5. Tổ chức thực hiện công tác hạch toán kế toán, thống kê, quản lý tài sản theo đúng quy định của pháp luật, phản ánh đầy đủ, kịp thời toàn bộ các khoản thu, chi của đơn vị trong sổ sách kế toán. Thực hiện các quy định về chế độ thông tin, báo cáo hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định hiện hành.

6. Thực hiện quy chế dân chủ sơ sở, quy chế công khai tài chính theo quy định hiện hành.

7. Chấp hành các quy định của Đảng, Nhà nước đối với các hoạt động của các tổ chức đảng, đoàn thể. Có trách nhiệm phối hợp và đào tạo điều kiện để các tổ chức Đảng, đoàn thể tham gia giám sát, quản lý hoạt động của đơn vị.

Điều 32. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Quy định phân cấp về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính, làm căn cứ cho các đơn vị trực thuộc thực hiện.

2. Quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

3. Xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, quy trình, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hoạt động tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực, đơn giá sản phẩm nhà nước đặt hàng theo quy định.

4. Thực hiện phương thức đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

5. Xây dựng tiêu chí cụ thể để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao đối với các đơn vị sự nghiệp trên cơ sở các tiêu chí cơ bản sau đây:

- a) Khối lượng các công việc phải hoàn thành trong năm; sản phẩm đầu ra;
- b) Chất lượng công việc đã hoàn thành được duyệt hoặc chấp nhận;
- c) Thời hạn hoàn thành công việc;
- d) Tình hình chấp hành chính sách chế độ và quy định về tài chính.

đ) Ngoài các tiêu chí cơ bản nêu trên, căn cứ vào tính đặc thù của công việc, các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực xây dựng, ban hành bổ sung các tiêu chí

riêng để bảo đảm đáp ứng yêu cầu quản lý của Bộ, ngành, lĩnh vực và của đơn vị.

6. Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

Chương VII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 33. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2014.

Điều 34. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- VPCP, BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG